

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HSST
Ngày 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Lê Thị Hòa

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Thế - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 29/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; nơi sinh: Nghệ An; nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; có 02 con: Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018, cư trú: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; tiền sự: Không; tiền án 01: Tại Bản số: 204/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (Mười) tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Đức M, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn S sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Chị Đào Thị Ngọc T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số C, phường T, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 02/06/2022, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 48D1- 008.97 đến nhà nghỉ Huy H thuộc thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, để gặp Nguyễn Quang M (Là bạn quen từ trước của T). Khi gặp nhau, M rủ T đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe mô tô BKS 48D1-008.97 chở T đi đến đoạn đường trước nhà ông Đậu Tuấn A ở thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện trước sân nhà có 04 (bốn) xe mô tô được dựng quay đầu xe vào trong, đuôi xe quay ra hướng đường liên xã, không có người trông coi; trong đó, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu Đen-Trắng, BKS: 48D1-314.23 có chìa khóa cắm ổ khóa của xe. M dừng xe lại và đứng canh giới, T đi bộ về phía chiếc xe BKS: 48D1-314.23 và ngồi lên yên xe tại vị trí người điều khiển, dùng lực chân đẩy xe lùi ra ngoài, dùng tay phải vặn khóa khởi động nguồn điện và điều khiển xe BKS: 48D1-314.23 chạy về hướng xã E, huyện C. Trên đường đi T và M vào trả xe mô tô BKS: 48D1-008.97 cho anh Trần Văn S. Sau đó, T điều khiển xe mô tô BKS: 48D1-314.23 chở M đi đường cầu đập thủy điện Sêrêpôk 4 sang huyện B để đi lên Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi đến thôn H, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk thì M phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA - SHmode, BKS: 47S1-232.99 của chị Nguyễn Thị Thu P đang dựng ở gần đường, chìa khóa treo ở đầu xe và không có người trông coi. T dừng xe lại để M vào trộm cắp, điều khiển xe mô tô BKS: 47S1-232.99, còn T điều khiển xe mô tô BKS: 48D1-314.23 đi Tp. Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Khi đi đến huyện L, tỉnh Đắk Nông thì T nhận được điện thoại của gia đình nên T quay về xã E, huyện C, M tiếp tục đem 02 (hai) xe mô tô 48D1-314.23 và 47S1-232.99 đi tiêu thụ. M cũng thỏa thuận với T nếu bán được 02 (hai) xe mô tô trộm cắp được thì sẽ cho T số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Đến ngày 04/6/2022 bị cáo đến Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 08/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA (Wave RSX); BKS: 48D1-314.23; Số máy: JA38E0538614; Số khung: 3819KY045488; Màu sơn: Đen-Trắng, đã qua sử dụng; giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm bị xâm hại ngày 02/6/2022 là: 14.000.000đ (Một triệu bốn triệu đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 30/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA - SHmode; BKS 47S1-232.99, màu sơn: đỏ nâu; Số máy: JF87E-5234595; Số khung:

RLHJF5150LZ010988, đã qua sử dụng; giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 50/CTr-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng đến 03 (Ba) năm 10 (Mười) tháng tù; Bị cáo được trừ 07(Bảy) ngày tù do bị tạm giữ từ 01/10/2020 đến 07/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay bằng vải màu Đen; trên ngực trái có ký hiệu và chữ adidas; Áo đã cũ; Áo có kích thước cao từ cổ áo đến vạt dưới là 61cm, rộng ngang tại phần ống tay áo là 74cm, rộng tại vị trí vạt dưới của áo là 45cm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần đùi bằng vải màu Nâu-Xám; Quần có kích thước cao theo ống quần là 47cm, rộng ngang tại phần hai ống quần là 66cm, rộng ngang tại vị trí đai quần là 33cm. Quần có túi hai bên, dùng khóa kéo. Phía trước ống quần bên phải có chữ FREE màu Xanh.

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 55/QĐ - XLVC ngày 11/08/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện CưJút, trả lại Trần Văn S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA (Sirius), màu Đỏ-Đen, BKS: 48D1- 008.97 là chue sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Khoảng 10 giờ 00 ngày 02/6/2022, tại Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA (Wave RSX); BKS: 48D1-314.23 của anh Hoàng Đức M, xe có giá trị là: 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, tại khu vực thôn H, xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo tiếp tục trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA - SHmode; BKS 47S1-232.99 của chị Nguyễn Thị Thu P, xe có giá trị là: 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng). Tổng giá trị tài sản T và đồng phạm trộm cắp 02 lần là 69.000.000 đồng (sáu mươi chín triệu đồng).

Do đó Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

c, Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chưa chấp hành hình phạt mà còn thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý; mặt khác bị cáo phạm tội 02 lần tại hai địa điểm và thời gian khác nhau. Do đó, cần áp dụng tình tiết tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động cho gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại, các bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đến Công an đầu thú. Do đó HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Lời đề nghị, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận. HĐXX cần tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[6] Hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với anh Trần Văn S đã cho T mượn xe mô tô BKS: 48D1- 008.97, sau đó T sử dụng xe khi phạm tội thì anh S không biết, vì vậy Cơ quan CSĐT không xử lý đối với anh S là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Quang M (Sinh ngày 14/02/1995, trú tại Cụm K, xã L, huyện Đ, Tp.Hà Nội) là người Nguyễn Văn T khai nhận cùng thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông và xã W, huyện B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/06/2022. Cơ quan CSĐT Công an huyện CưJút đã tiến hành triệu tập và ủy thác điều tra nhưng hiện tại M không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được với M, vì vậy ngày 31/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện CưJút ra quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Quang M để tiếp tục điều tra.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay bằng vải màu Đen; trên ngực trái có ký hiệu và chữ adidas; Áo đã cũ; Áo có kích thước cao từ cổ áo đến vạt dưới là 61cm, rộng ngang tại phần ống tay áo là 74cm, rộng tại vị trí vạt dưới của áo là 45cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) quần đùi bằng vải màu Nâu-Xám; Quần có kích thước cao theo ống quần là 47cm, rộng ngang tại phần hai ống quần là 66cm, rộng ngang tại vị trí đai quần là 33cm. Quần có túi hai bên, dùng khóa kéo. Phía trước ống quần bên phải có chữ FREE màu Xanh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 55/QĐ - XLVC ngày 11/08/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện CưJút, trả lại Trần Văn S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA (Sirius), màu Đỏ-Đen, BKS: 48D1- 008.97 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 02 (hai) USB (thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử) nhãn hiệu MOMENT 32GB.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Buộc bị cáo phải chấp hành 10 (Mười) tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Tại Bản số: 204/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/6/2022). (Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 01/10/2020 đến ngày 07/10/2020 theo Bản án số 204/2021/HS-ST)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay bằng vải màu Đen; trên ngực trái có ký hiệu và chữ adidas; Áo đã cũ; Áo có kích thước cao từ cổ áo đến vạt dưới là 61cm, rộng ngang tại phần ống tay áo là 74cm, rộng tại vị trí vạt dưới của áo là 45cm; 01 (một) quần đùi bằng vải màu Nâu-Xám; Quần có kích thước cao theo ống quần là 47cm, rộng ngang tại phần hai ống quần là 66cm, rộng ngang tại vị trí đai quần là 33cm. Quần có túi hai bên, dùng khóa kéo. Phía trước ống quần bên phải có chữ FREE màu Xanh.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 55/QĐ - XLVC ngày 11/08/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, trả lại Trần Văn S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA (Sirius), màu Đỏ-Đen, BKS: 48D1- 008.97 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiếp tục lưu giữ kèm hồ sơ vụ án 02 (hai) USB (thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử) nhãn hiệu MOMENT 32GB.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến mình trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật;

Nơi nhân :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Thị Vinh